PHỤ LỤC I

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo)

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ **TRƯỜNG TH PHƯƠNG ĐÔNG B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/BC - THPĐB	*Uông Bí, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học 2024-2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Trường: Trường Tiểu học Phương Đông B. Địa chỉ: Khu Bí Trung II, Phường Phương Đông, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh.

2. Địa chỉ, số điện thoại, cổng thông tin điện tử: Địa chỉ: Khu Bí Trung II, Phường Phương Đông, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 0916.986.369

Cổng thông tin điện tử: http://uongbi.quangninh.edu.vn/thphuongdongb1/Home.aspx

3. Loại hình, cơ quan quản lý trực tiếp: Trường Tiểu học công lập trực thuộc Phòng GDĐT thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh

4. Mục tiêu của cơ sở giáo dục:

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2018) cấp tiểu học đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học.

- Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận

dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

5. Quá trình hình thành và phát triển của trường Tiểu học Phương Đông B:

Trường Tiểu học Phương Đông B có tiền thân là trường liên cấp 1,2 xã Phương Đông (nay là phường Phương Đông) tháng 8/1990 trường được tách ra thành hai trường (cấp 1 và cấp 2), trường cấp 1 mang tên Trường Tiểu học Phương Đông B.

Trong hơn 30 năm xây dựng và phát triển, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song nhà trường đã cố gắng khắc phục khó khăn, tích cực khai thác tiềm năng, phát huy nội lực, tranh thủ sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, sự ủng hộ nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân, cùng với sự đoàn kết nhất trí của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều năm liên tục, nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường nhiều năm liên tục được công nhận: Chi bộ vững mạnh xuất sắc, Công đoàn vững mạnh, Liên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đạt Liên Đội vững mạnh cấp tỉnh. Nhà trường thường xuyên tổ chức tốt các phong trào thi đua, xây dựng các điển hình tiên tiến. Phong trào thi đua đã thực sự là động lực thúc đẩy các hoạt động của nhà trường và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Cán bộ giáo viên, nhân viên đều có phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác giáo dục học sinh. Hàng năm, đều có cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp, giáo viên dạy giỏi các cấp và được UBND thành phố Uông Bí, UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng.

Nhà trường đã ổn định được bộ máy quản lý, công tác tổ chức, duy trì được nề nếp, khắc phục khó khăn, luôn vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

6. Cơ cấu tổ chức

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 45 đồng chí; trong đó nữ: 45 đồng chí. Dân tộc: 0 đồng chí. Trình độ: Cán bộ, giáo viên 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Cao học: 01/45 đồng chí = 2,2%, Đại học: 43/45 đồng chí = 95,6%, Cao đẳng: 1/45 đồng chí = 2,2% (nhân viên Y tế), Trung cấp: 0 đồng chí; Trình độ Trung cấp chính trị: 05 đồng chí.

- Ban giám hiệu: 03 đồng chí (Hiệu trưởng: 01, Phó hiệu trưởng: 02). Có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

- Giáo viên chủ nhiệm và giảng dạy: 40 đồng chí. Giáo viên kiêm TPT: 01 đồng chí, Giáo viên kiêm Thiết bị: 01 đồng chí. Nhân viên: 02 đồng chí, nhân viên kiêm thư viện: 01 đồng chí.

- Chi bộ Đảng gồm 42 đồng chí (chiếm 93,3% trên tổng số cán bộ, giáo viên nhà trường), trực thuộc Đảng bộ phường Phương Đông.

- Công đoàn nhà trường gồm 04 tổ Công đoàn, trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí.

- Chi đoàn có 16 đoàn viên thanh niên, trực thuộc Đoàn Thanh niên phường Phương Đông.

- Các Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Khuyến học trực thuộc tổ chức đoàn thể xã hội phường Phương Đông, hoạt động tích cực hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động giáo dục.

7. Thông tin người đại diện (Hiệu trưởng): Lại Thị Thanh Linh-Hiệu trưởng trường Tiểu học Phương Đông B; địa chỉ: Tổ 14 Khu 5B, Quang Trung, Uông Bí; số điện thoại: 0916.986.369; linhxuanlvt@gmail.com.

8. Tổ chức bộ máy

8.1. Lãnh đạo nhà trường

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên *(theo Quyết định số 326/QĐ-THPĐB ngày 20/08/2024 về việc phân công nhiệm vụ Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường)*

8.2.Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm - tháng - tuần sát kế hoạch trường và thực tế của tổ.

- Chỉ đạo tổ thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, giúp đỡ thành viên trong tổ thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Nghiêm túc thực hiện nền nếp sinh hoạt chuyên môn có chất lượng tránh hình thức.

- Thực hiện đúng lịch sinh hoạt sau:

+ Tuần 1: Họp hội đồng. Trên cơ sở xây dựng kế hoạch của tháng, tuần.

+ Tuần 2, 3, 4: Dự giờ đồng nghiệp, thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn, Bồi dưỡng thường xuyên, tổ chức chuyên đề, kiểm tra chéo giáo án, xếp loại giáo viên. Thống nhất các nội dung cần bàn để triển khai thực hiện trong tổ.

- Đảm bảo sinh hoạt chuyên môn: ít nhất 2 lần/tháng.

- Đối với giáo viên, nhân viên: Nghiêm túc thực hiện theo sự chỉ đạo của tổ chuyên môn và nhà trường. Phải chịu trách nhiệm trước việc làm của mình.

8.3. Các đoàn thể trong nhà trường

a) Chi bộ

- Quán triệt thực hiện Nghị quyết của Đảng cấp trên và Nghị quyết của Chi bộ về công tác Đảng và thể hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường đúng theo sự chỉ đạo của Đảng cấp trên và của Ngành.

- Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực quản lý, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- Nghiêm túc tự phê bình và phê bình đồng nghiệp một cách thẳng thắn, nghiêm túc, không thiên vị, bao che,…

- Lãnh đạo chi bộ cũng như nhà trường và các đoàn thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như của ngành theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất của Đảng viên, cán bộ công chức để có biện pháp giải quyết kịp thời.

- Luôn đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời, lãnh đạo nhà trường hoàn thành nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch lãnh đạo mọi hoạt động của nhà trường với tinh thần tập trung dân chủ "Tập thể lãnh đạo - cá nhân phụ trách".

b) Công đoàn

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ GVNV.

- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kì mới.

- Phối hợp cùng nhà trường vận động CB-GV-CNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

c) Chi Đoàn thanh niên

- Hoạt động theo quy định của điều lệ Đoàn và sự chỉ đạo của Thành Đoàn, Đoàn phường.

- Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường; Xung kích đi đầu trong các hoạt động của nhà trường nhất là tham gia tổ chức hoạt động ngoại khoá cho học sinh, ATTT trường học, ...

d) Đội TNTP HCM

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo Điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo nhà trường; Thực hiện tốt nền nếp nghi thức và nề nếp học đường trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục,... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

e) Ban đại diện CMHS

- Thực hiện theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

+ Phối hợp với Hiệu trưởng hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh.

+ Phối hợp với Hiệu trưởng giáo dục đạo đức cho học sinh; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác.

- Hướng dẫn về công tác tổ chức và hoạt động cho các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

g) Chi hội khuyến học

- Tổ chức hoạt động theo Hướng dẫn số 122/HD-KHVN ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Hội Khuyến học Việt Nam hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam (Điều lệ sửa đổi).

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường nắm được mục tiêu hoạt động của chi hội.

- Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình thật sự khó khăn và tuyên dương, khen thưởng học sinh.

h) Chi hội Chữ thập đỏ

- Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực.Vận động CBGVNV, HS tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Phát triển các hình thức gây quỹ giúp bạn nghèo vượt khó, như: nuôi lợn đất, quyên góp quần áo, sách vở...

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diễn tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra,…

* Ngoài ra nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyết định thành lập theo đúng qui định (tại Điều 8, mục 1 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Về số lượng

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Trình độ			TC CT	Thừa/thiếu so với quy định	Thừa/thiếu so với BC được giao
		T.số	Nữ		TS	ĐH	CĐ			
1	CBQL	3	3	3	1	2		3	Đủ	Đủ
2	Kế toán-Văn thư	1	1	1		1			Đủ	Đủ
3	Y tế-Thủ quỹ	1	1	1			1		Đủ	Đủ
4	Giáo viên Văn hóa	30	30	29		30		1	Thiếu 3	Thiếu 1
5	Giáo viên Tiếng Anh	4	4	4		4			Đủ	Đủ
6	Giáo viên Mỹ thuật	2	2	2		2			Đủ	Đủ
7	Giáo viên Âm nhạc	1	1	0		1			Đủ	Đủ
8	Giáo viên Thể dục	2	2	1		2			Thiếu 1	Đủ
9	Tổng phụ trách Đội	1	1	1		1		1	Đủ	Đủ
10	Giáo viên Tin học	0	0	0					Thiếu 1	Thiếu 1
	Nhân viên TV,QTCS, TB, Giáo vụ, Tư vấn HS, HTGDKT	0	0	0					Thiếu 6	Đủ
11	Nhân viên hợp đồng	5	2	0					Đủ	Đủ

	trường (BV, VS)									
	TỔNG CỘNG	**50**	**47**	**42**	**1**	**43**	**1**	**5**	**11**	**Thiếu 2**

+ Tin học: 28 Nâng cao, 10 cơ bản, 2B, 1C, 4A

+ Ngoại ngữ Anh: 36B, 3A2, 4B2, 1C

+ Tỷ lệ Giáo viên/lớp: 39/27 = 1,44 (Không tính TPT).

1. Về số lượng

2. Về chất lượng

- Cán bộ quản lý: Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực quản lý, sáng tạo, linh hoạt, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ quản lý vững vàng, luôn sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học và thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cả 03 đồng chí đều là CBQL cốt cán của thành phố.

- Đội ngũ giáo viên: Giáo viên trong nhà trường đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ là 40/40 chiếm tỉ lệ 100%; 100% giáo viên đều xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên. Giáo viên đều biết sử dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Đội ngũ các đồng chí là tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đều đạt danh hiệu là giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố và cấp tỉnh. Các đồng chí hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm, có năng lực và nhiều năm có kinh nghiệm trong quản lý tổ chuyên môn. Học kỳ I, năm học 2024-2025, trường có 15 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 01 đ/c được khen thưởng xuất sắc, có 01 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán (GV: Cao Thị Tố Huyên) thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tập thể giáo viên nhà trường luôn là khối đoàn kết vững mạnh nhiều năm qua.

Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Thể dục nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả. Tỉ lệ giáo viên/lớp là 1,48 giáo viên (còn thiếu 2 GV mới đủ để đảm bảo dạy 2 buổi/ngày theo CTGDPT 2018).

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Danh mục	Có	Cần đủ học 2b/ngày	Thiếu	Ghi chú
**** Phòng học và phòng chức năng:***				
- Phòng học	27	27	0	
- Phòng học vi tính	1	1	0	
- Phòng học bộ môn	7	7	0	
- Phòng thiết bị, thí nghiệm	1	1	0	
- Phòng HT, HP	3	3	0	
- Thư viện	1	1	0	
- Phòng Y tế	1	1	0	
- Phòng Kế toán, Đội, Hội trường	3	3	0	
- Phòng chờ GV	1	1	0	
- Phòng lưu trữ minh chứng	1	1	0	
* Bảng đen, tủ kệ:				
- Bảng đen chống loá	30	35	5	

- Tủ hồ sơ	27	30	3	
- Tủ thư viện	1	2	1	
* Bàn ghế:				
- Bàn ghế HS 2 chỗ	635	635	0	
- Bàn ghế giáo viên	30	35	5	
- Tủ hồ sơ GV	25	31	6	
* Máy vi tính, trang thiết bị:				
- Máy tính văn phòng	5	8	3	
- Máy tính dạy học	21	30	9	Máy tính Đề án ngoại khóa
- Máy chiếu, màn chiếu	20	30	10	
- Máy tính xách tay	2	4	2	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Thực hiện nghiêm túc công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách, thu thập các thông tin, minh chứng, báo cáo tự đánh giá năm học để phục vụ công tác kiểm định chất lượng trong và công tác kiểm tra trường Chuẩn Quốc gia chu kỳ 2020-2025. Dự kiến đề nghị kiểm tra, công nhận lại vào tháng 12/2025.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học

- Có kế hoạch tuyển sinh theo qui định: Quyết định 194/QĐ-THPĐB ngày 20/5/2024 về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 1, năm học 2024-2025.

- Kế hoạch giáo dục: Quyết định số 338/QĐ-PĐB ngày 28/08/2024 về việc phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Phương Đông B;

- Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục: Chương trình 373/CTPH-PĐB-CA-PN-YT-ĐTN-CMHS ngày 16/9/2024 về các biện pháp xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện đảm bảo an ninh trật tự trường học và phòng chống bạo lực học đường, đuối nước, xâm hại trẻ em giữa nhà trường với các cơ quan đoàn thể năm học 2024-2025.

2. Thông tin về kết quả giáo dục

2.1. Kết quả tuyển sinh

- Học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 173/200 (*Giảm so với chỉ tiêu được giao 11,9%*). Trong đó: Số trẻ phải phổ cập: 173; Khuyết tật: 9, số trẻ phải phổ cập đi học nơi khác: 59; nơi khác đến: 05. Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đạt 100%, Bằng so với năm học trước.

2.2. Kết quả chất lượng giáo dục học kỳ I, năm học 2024-2025

a) Chất lượng giáo dục cuối học kì 1 *(Phụ lục kèm theo).*

- Xếp loại hoàn thành Tốt và Hoàn thành về các môn học và hoạt động giáo dục: 990/992 = 99,8%.

- Chưa hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục: 2/992 = 0%.

- Xếp loại Tốt và Đạt về Năng lực: 888/992= 89,5%.

- Xếp loại Tốt và Đạt về Phẩm chất: 889/992= 89,6%

b) Kết quả qua các đợt thi học sinh năng khiếu trong kỳ I năm học 2024-2025:

*** Cấp trường:**

- *Chữ đẹp:* Tổng 89 giải, trong đó: 12 giải Nhất: 13 giải Nhì; 27 giải Ba; 37 giải Khuyến khích.

- *Giao lưu HS NK cấp trường:* 18 giải Nhất: 18 giải Nhì; 28 giải Ba; 26 giải Khuyến khích.

- *Bóng đá:* 02 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 giải Ba; 02 giải Vua phá lưới.

- *Tiếng Anh IOE:*

+ Giải IOE cấp trường: 03 Nhất, 03 Nhì, 03 giải Ba.

+ Giải IOE của tỉnh trong kì thi IOE cấp trường: 04 giải Ba và 03 Giải KK.

+ Rung chuông vàng tiếng Anh: Quán quân: Lê Hoàng Diệu Anh lớp 5A3; Á quân: Nguyễn Tiến Dũng lớp 4A4; Tốp ba: Trần Hà My lớp 4A4, Tạ Quỳnh Như 5A2, Nguyễn Tuấn Hùng 5A2, Vương Tùng Chi 5A1.

Cấp thành phố:

Viết và trình bày bài đẹp:

+ 05 giáo viên đạt giải Nhì phần thi Báo tường;

+ Học sinh đạt: 12 giải gồm 5 Nhất, 5 Nhì, 1 Ba, 1 KK.

Cấp Tỉnh:

- 05 giải (02 Huy chương vàng, 02 Huy chương Bạc giải khiêu vũ thể thao;

- 01 giải Khuyến khích Cuộc thi "Vì Quảng Ninh giỏi Tiếng Anh".

*** Cấp quốc gia:**

+ Cuộc thi tại cuộc thi Olympic Toán Quốc Tế trực tuyến Toán TIMO

- 02 Huy chương vàng (Trần Hà My - 4A4 Phạm Huy Hoàng-5A6);

- 01 huy chương Bạc (Phạm Uyển Phương -5A1);

- 01 huy chương Đồng (Lê Minh Trí- 2A2)

+ Cuộc thi Olympic Toán Quốc Tế trực tuyến FISO

- 02 Giải Bạc Lê Minh Đức, Nguyễn Tiến Dũng (Lớp 2A2);

- 02 Giải KK (Nguyễn Đăng Khôi, Nguyễn Đức Thịnh Lớp 2A2).

+ Toán học Quốc tế FMO: 02 Huy chương vàng (Trần Hà My lớp 4A4, HCV; Phạm Huy Hoàng lớp 5A6, HCV).

+ Khiêu vũ thể thao toàn quốc lần II 2024: 01 HCV, 01 HCB (Hoàng Bảo Hân lớp 4A4, HCV; Nguyễn Minh Tâm lớp 4A4, HCB).

*** Kỳ thi Olympic Toán học quốc tế FMO**

- Bạn Phạm Huy Hoàng đạt huy chương đồng giải toán FMO vòng quốc tế

2.3. Tổ chức chuyên đề

Chỉ đạo tổ khối chuyên môn tổ chức thành công các chuyên đề:

- Cấp tổ 8 chuyên đề:

+ Tổ 1: Tháng 10- Vận dụng phương pháp dạy học tích cực - Ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển tư duy trong dạy học Toán ở lớp 1; Tháng 11. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy Tiếng Anh;

+ Tổ 2, 3: Tháng 10- Tổ chức tiết Sinh hoạt lớp theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2; Tháng 12-Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Tiếng Việt (Nói và nghe) lớp 3.

+ Tổ 4, 5: Tháng 10- Ứng dụng STEM trong dạy học môn Toán lớp 4; Tháng 11-Dạy học môn Toán lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực cho HS; Tháng 12-Khai thác học liệu số, UDCNTT AI vào dạy học môn Khoa học lớp 4; Tháng 12-Ứng dụng sơ đồ tư duy vào dạy môn Lịch sử và Địa lý lớp 5

- Cấp trường 3 chuyên đề:

+ Khối 1: Vận dụng phương pháp dạy học tích cực - Ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển tư duy trong dạy học Toán ở lớp 1- Tháng 10/2024 + Khối 5: Dạy học môn Toán lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực cho HS - Tháng 11/2024;

+ Khối 3: Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Tiếng Việt (Nói và nghe) lớp 3- Tháng 12/2024.

- Cấp cụm: Tham dự 8 chuyên đề cụm lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm, Tin học và Công nghệ (Tin học); Tin học và Công nghệ (Công nghệ); Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử và Địa lý;

- Cấp thành phố: Tham dự 1 chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật theo Chương trình GDPT 2018.

2.4. Các phong trào thi đua

Chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức tốt các chương trình công tác Đội: Tự hào truyền thống, tiếp bước cha anh; Luyện rèn tri thức, vững bước tương lai; Vui khỏe an toàn, học nghìn điều hay; Xây dựng Đội mạnh, tiến bước lên Đoàn… phong trào kế hoạch nhỏ.

- Duy trì và thực hiện tốt phong trào "*Nhà em treo ảnh Bác Hồ*" và phong trào "*Nhà em treo cờ Tổ Quốc*". Duy trì và thực hiện tốt phong trào "*Đọc và làm theo báo Đội"*, đạt 100%.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền các bài phát thanh măng non, sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm từng tháng. Tổng số bài được tuyên truyền là 04 bài với 3 nội dung theo từng đợt cao điểm.

- Tổ chức Đại hội Liên đội, Lễ kết nạp 186 học sinh vào Đội, tổ chức chăm sóc nhà Bia tưởng niệm anh hùng liệt sĩ phường Phương Đông, thăm và tặng quà Tết cho 01 gia đình mẹ liệt sỹ phường Phương Đông nhân ngày 22/12. (Mẹ Đoàn Thị Nhon khu Tân Lập I: 300.000đ).

- Triển khai các cuộc thi vẽ tranh trong học sinh về di sản thiên nhiên Thế giới vịnh Hạ Long; Hưởng ứng triển khai cuộc thi "Sân chơi ý tưởng trẻ thơ" dành cho học sinh tiểu học

- Tuyên truyền tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về nội dung cuốn sách "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của cố Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng .

- Tổ chức thành công các hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch:

+ Tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

+ Ngoại khóa tuyên truyền ATGT và phòng chống cháy nổ.

+ Tổ chức ngoại khóa Rung chuông vàng Olympic Tiếng Anh cấp trường.

+ Lễ khai mạc HKPĐ cấp trường.

+ Ngoại khóa trang trí lớp học thân thiện cấp trường: Giải Nhất: 2A3; Giải Nhì: 4A4, 3A3; Giải Ba: 3A2, 4A3, 5A2, 1A4; Giải KK: 1A5, 2A5, 2A6, 5A5.

- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn: chào mừng khai giảng năm học, chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, 22/12; tham gia phục vụ văn nghệ cho UBND phường đều đạt kết quả tốt.

- Nhà trường đã tổ chức tốt Lễ khai mạc Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, quan tâm tổ chức tốt các phong trào thể dục, thể thao nhằm phát hiện năng khiếu và những tài năng thể thao của học sinh để thành lập đội tuyển các môn tham gia thi đấu phong trào thể dục, thể thao cấp thành phố, cấp tỉnh.

- Tổ chức Ngoại khóa Tuyên truyền ATGT, phòng chống cháy nổ, Tuyên truyền pháp luật về ATGT, tuyên truyền về Luật trẻ em, quyền tham gia của trẻ em. Ngoại khóa Rung chuông vàng Tiếng Anh, Ngoại khóa chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, 35 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân đạt kết quả tốt.

+ 100% học sinh các khối lớp đều được tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường tổ chức.

2.4. Giáo dục thể chất và y tế trường học

- Chỉ đạo dạy đủ, dạy đúng nội dung chương trình thể dục chính khoá; Tổ chức vui chơi, hoạt động thể dục đầu giờ, giữa giờ thường xuyên; tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi dân gian; múa hát tập thể; làm tốt công tác vệ sinh học đường; trường lớp luôn sạch đẹp; giáo dục ý thức thực hiện an toàn thực phẩm cho học sinh toàn trường…

- Phối hợp chặt chẽ với công an và chính quyền, y tế, các khu dân cư địa phương trong việc đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà trường phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường học "*An toàn về an ninh trật tự*" theo đúng Thông tư số 124/2021/TT-BCA; *'Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích"* theo Thông tư số 18/2023/TT-BGD; thực hiện có hiệu quả xây dựng *"Trường học thân thiện, học sinh tích cực"*. Theo kết quả tự đánh giá, trường đạt các tiêu chuẩn theo đúng quy định, nhà trường đã hoàn thiện hồ sơ báo cáo an ninh cơ sở.

- Trong học kỳ 1, nhà trường đã thực hiện các biện pháp đảm bảo tốt về an ninh trật tự, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, bảo vệ cơ quan an toàn, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm và phòng tránh các tệ nạn xã hội trong nhà trường. Đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và tài sản, an ninh của nhà trường.

- Nghiêm túc chỉ đạo việc đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định 53/2008 của Bộ GD&ĐT quy định ngay từ đầu năm học; phân công các đồng chí dạy giáo dục thể chất của các lớp lập sổ theo dõi đánh giá từng học kỳ.

Kết quả đánh giá như sau:

Khối	Sĩ số	**Chạy 30 m xuất phát cao**	**Bật xa tại chỗ**

	HS	Loại tốt		Loại đạt		Loại chưa đạt		Loại tốt		Loại đạt		chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	173	71	41,0	102	59,0	0	0,0	48	37,7	125	72,3	0	0,0
2	213	87	40,8	126	59,2	0	0,0	46	21,6	167	78,4	0	0,0
3	170	69	40,6	101	59,4	0	0,0	69	40,6	101	59,4	0	0,0
4	210	80	38,1	130	61,9	0	0,0	41	19,5	169	80,5	0	0,0
5	226	109	48,3	117	51,7	0	0,0	56	24,7	170	75,3	0	0,0
Tổng	**992**	**416**	**41.9**	**576**	**58.1**	**0**	**0**	**260**	**26.2**	**732**	**73.8**	**0**	**0**

- Tuyên truyền, vận động đảm bảo 100% HS tham gia mua Bảo hiểm Y tế với số lượng là 992 HS tham gia mua Bảo hiểm Y tế với số lượng là 963 học sinh mua tại trường, đối tượng nông lâm 7 học sinh, đối tượng khác (Công an, bộ đội, bảo trợ..) 22 học sinh.

- Duy trì nền nếp khám sức khoẻ cho học sinh, có sổ theo dõi sức khoẻ cụ thể. Công tác y tế được triển khai và có kế hoạch cụ thể, rõ ràng hàng tháng, hàng tuần. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư 13/2016/TT-BYT-BGDĐT, quy chế phối hợp liên ngành Giáo dục và Y tế. Tổ chức cho các lớp được xúc miệng Flour, uống thuốc tẩy giun, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh như: bệnh tay chân miệng, cúm gia cầm, ngộ độc thực phẩm, phòng chống bệnh sốt xuất huyết, và virut zika, phòng chống bệnh dại, phòng chống dịch bệnh, thủy đậu, bạch hầu... Kết quả khám sức khỏe:

Tổng số HS được khám sức khỏe: 992 hs =100 %. Trong đó:

+ Số học sinh bị bệnh về Răng hàm mặt: 158/992 học sinh

+ Số học sinh bị bệnh béo phì: 10/993 học sinh

+ Số học sinh bị bệnh suy dinh dưỡng: 27/992 học sinh

+ Số học sinh bị bệnh về mắt: 63/992 học sinh

+ Số học sinh bị bệnh về hô hấp: 6/992 học sinh

+ Răng hàm mặt: 182/992 học sinh

+ Cơ xương khớp 1 học sinh (Gãy tay)

+ Học sinh khuyết tật: 8/993 học sinh

+ Phân loại sức khỏe loại A: 719/992 học sinh

+ Phân loại sức khỏe loại B: 264/992 học sinh

+ Phân loại sức khỏe loại C: 10/992 học sinh

+ Bệnh khác (Học sinh khuyết tật): 9/992 HS

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện phun khử trùng đầy đủ, cho kiểm tra mẫu nước sinh hoạt trong nhà trường. Qua kiểm tra cho thấy nguồn nước dùng của nhà trường đảm bảo chất lượng.

- Phối hợp Trạm Y tế phường Phương Đông tổ chức khám sức khỏe ban đầu, tẩy giun cho HS toàn trường, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trong công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa theo chỉ đạo của cấp trên. Phân công giáo viên, nhân viên tích cực thực hiện công tác nhập liệu, viết phiếu hỗ trợ công tác tiêm chủng vắc xin phòng chống bệnh của phường và thành phố.

- Thực hiện kế hoạch số 1420/PGDĐT ngày 30/10/2024 về việc phối hợp tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2024, ngày tiêm 13/11/2024

Thực hiện kế hoạch số 2382/KH-TTYT ngày 09/10/2024 của Trung tâm y tế thành phố Uông Bí về việc triển khai hoạt động tẩy giun cho học sinh tiểu học trên địa bàn Thành phố Uông Bí năm 2024, ngày tẩy giun là 5/11/2024.

2.5. An toàn giao thông; phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội và các phong trào thi đua khác:

- Thông qua các buổi chào cờ đầu tuần và buổi sinh hoạt tập thể thực hiện tốt việc tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật, Luật giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, ma tuý, phòng cháy, chữa cháy, tuyên truyền Luật trẻ em..

- Quan tâm giáo dục kỹ năng sống phòng tránh bị xâm hại, chú trọng tổ chức giáo dục, rèn luyện các kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi học sinh được thể hiện cụ thể trong từng môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp từng bước nâng dần chất lượng giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường nói riêng và chất lượng giáo dục toàn diện nói chung. Học sinh được rèn luyện kỹ năng sống nên bạo dạn và tự tin hơn, kỹ năng học tập, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng phòng tránh bị xâm hại… được thực hiện tốt hơn.

- 100% đội viên có ý thức cao trong phong trào thi đua *"Vượt khó học tốt", "Học đều, học đủ, học chăm", "Học đi đôi với Hành".*

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý, sức khỏe cho học sinh, đường dây nóng về tư vấn phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em; tích cực tổ chức các buổi diễn đàn "*Lắng nghe trẻ em nói"* để thấu hiểu hơn tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của thiếu nhi, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm lo giáo dục cho các em.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Năm 2024:

- Tổng kinh phí được NSNN cấp: 11.626.822.710đ
- Tổng chi: 11.297.973.710đ
- Còn: 328.849.000đ (Nguồn chi không thường xuyên mua sắm thiết bị dạy học trả lại NSNN)

Khám sức khỏe cho CBGVNV 18.410.400đ; chi thu nhập tăng thêm cho CBGVNV 868.551.985đ; Khen thưởng LĐTT: 24.850.000đ; Chi trả phụ cấp GV dạy HS khuyết tật là: 233.076.843đ; Chi trả hỗ trợ chi phí học tập cho HS 16.950.000đ, chi trả thừa giờ GV: 33.345.131đ, phụ cấp GV dạy TD: 34.252.200đ.

- Việc quản lý, sử dụng các khoản thu chi tài chính của nhà trường được cấp trên đánh giá là sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện vận động thu tiền qua hình thức chuyển khoản, không dùng tiền mặt đạt 100%.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công khai đầy đủ đầu năm, cuối năm và khi có sự thay đổi. Lập, lưu trữ sổ sách chứng từ kế toán rõ ràng, đầy đủ theo quy định.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Tổ chức bán trú

- Nhà trường tổ chức hoạt động bán trú cho học sinh phục vụ học sinh học 2 buổi/ngày. Tổ chức cho học sinh đăng ký tự nguyện, theo nhu cầu của gia đình, Phụ huynh học sinh đã thỏa thuận với nhà trường tạo điều kiện cho học sinh ăn ngủ bán trú tại trường theo hình thức: Suất ăn do CMHS các lớp cử đại diện ký hợp đồng với Hộ kinh doanh Ánh Dương; còn công tác quản lý giờ trưa, CMHS các lớp nhờ nhà trường tạo điều kiện học sinh ăn, ngủ tại trường và phối hợp giám sát công tác VSATTP bán trú, định lượng khẩu phần ăn đảm bảo tương xứng đơn giá suất ăn CMHS đã ký hợp đồng.

- Nhà trường đã xây dựng và duy trì tốt các nền nếp. Thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm VSATTP cho học sinh. Nhà trường cùng với CMPH giám sát công tác VSATTP thường xuyên phối hợp với phụ huynh giám sát khẩu phần ăn và VSATTP được đảm bảo, chất lượng bữa ăn bán trú tốt. GV, HS thực hiện tốt nội quy, nền nếp chăm sóc, phục vụ bán trú đảm bảo sức khỏe cho học sinh ăn ngủ tại trường tạo được niềm tin ở phụ huynh học sinh.

- Số học sinh ăn, nghỉ bán trú tại trường: 874/992 = 88.1%.

- Việc thu - chi cho hoạt động bán trú được bàn bạc, thỏa thuận, thống nhất, báo cáo Phòng GD&ĐT. Nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, thu đủ chi và được quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

2. Công tác phổ cập giáo dục

- Duy trì và phát triển sĩ số học sinh. Không có học sinh lưu ban, không có học sinh bỏ học. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh. Hoàn thành tốt, giữ vững đạt Chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ III, xóa mù chữ mức độ 2.

- Tổng số trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 172 đạt 100%; so với năm học trước giảm 38 học sinh = 22%.

- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt 100%; bằng so với năm học trước.

- Tổng số trẻ hoàn thành chương trình kỳ 1: 990/992, đạt tỷ lệ 99,8%;

3. Công tác thi đua, khen thưởng

- Về kiểm tra toàn diện

Kiểm tra toàn diện					**Kiểm tra chuyên đề**				
T.số	**Tốt**	**Khá**	**TB**	**Chưa ĐYC**	**T.số**	**Tốt**	**Khá**	**TB**	**Chưa ĐYC**
13	12	01	0	0	07	07	0	0	0

- 100% giáo viên tham gia các đợt thao giảng chào mừng ngày 20/10, 20/11: Mỗi đồng chí thao giảng 01 tiết. Kết quả: Tổng số tiết: 41 tiết.

- Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên ngay từ đầu năm học.

- 100% giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 5 thực hiện Chương trình GDPT 2018 được tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ và làm bài kiểm tra nghiêm túc về CTGDPT mới với lớp 5.

- Kết quả thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường: 27/27 đồng chí =100%.

- Kết quả thi giáo viên giỏi cấp Tỉnh: 02 đồng chí

- 01 giáo viên tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Luật đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đạt giải Ba.

- Tổ chức thi làm đồ dùng dạy học theo định hướng giáo dục STEM, chương trình GDPT 2018. Kết quả: Nhì: Tổ 4-5 và tổ 2,3; Ba: Tổ 1.

- Kết quả bình xét thi đua đề nghị khen thưởng:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 08/46 đc = 17%.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 38/46 = 83%

+ Khen thưởng đột xuất: gồm 03 đ/c và 01 nhóm 5 đ/c.

4. Các đoàn thể trong nhà trường

- Về công tác Đảng

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 7 đồng chí Đảng viên đượ xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ 6 đồng chí được khen chuyên đề.

- Công tác Công đoàn:

+ Công đoàn vừa thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, tuyên truyền vận động, giáo dục đoàn viên chấp hành tốt chế độ chính sách của Đảng và nhà nước, chấp hành và thực hiện tốt các quy định quy chế của ngành, vừa đóng góp công sức to lớn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhà trường.

+ Luôn quan tâm động viên đoàn viên công đoàn tích cực hoàn thành nhiệm vụ và có ý thức trong việc xây dựng đoàn kết nội bộ.

+ Thăm hỏi động viên đoàn viên công đoàn có người thân ốm đau, hiếu, hỷ kịp thời.

+ Tuyên truyền vận động 100% đoàn viên công đoàn tham gia các cuộc vận động, ủng hộ, các cuộc thi do cấp trên phát động.

+ Bổ sung Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai thay đ/c Minh chuyển công tác vào BCH công đoàn và là chủ nhiệm Ban chủ nhiệm kiểm tra.

- Công tác Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Chi hội khuyến học, Chi hội Chữ thập đỏ

+ Liên Đội luôn tổ chức tốt các hoạt động giữa giờ, hoạt động ngoại khóa, làm tốt hoạt động "*Môi trường xanh*", các em học sinh tổ chức dọn vệ sinh cổng trường, thực hiện tốt việc gìn giữ "*Đoạn đường em chăm*" luôn sạch, đẹp. Liên Đội đã chỉ đạo tốt đội cờ đỏ làm tốt mô hình cổng trường văn minh-an toàn, 100% các buổi học

đều có đội cờ đỏ trực, hướng dẫn về công tác an toàn giao thông.

+ Chi Đoàn Thanh niên nhà trường đã xây dựng công trình trang trí tường kè bờ rào, góp phần tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, thân thiện chào mừng ngày thành lập Đoàn

Nơi nhận
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lại Thị Thanh Linh

PHỤ LỤC
Chất lượng giáo dục tiểu học cụ thể thực tế cuối học kì I
Năm học 2024-2025

1. Môn học và hoạt động giáo dục

STT	Môn	Tổng số HS	HT tốt		Hoàn thành		Chưa HT	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt	992	886	89.3	104	10.5	2	0.2
2	Toán	992	866	87.3	124	12.5	2	0.2
3	Khoa học	436	395	90.6	41	9.4	0	0
4	TNXH	556	369	66.4	187	33.6	0	0
5	Lịch sử và Địa lý	436	414	95.0	22	5.0	0	0
6	Tiếng Anh	992	804	81.0	188	19.0		0
7	Đạo đức	992	712	71.8	280	28.2	0	0
8	Hoạt động trải nghiệm	992	765	77.1	227	22.9	0	0
9	Giáo dục thể chất	992	723	72.9	269	27.1	0	0
10	Tin học và CN (TH)	606	518	85.5	88	14.5	0	0
11	Nghệ thuật (Âm nhạc)	992	745	75.1	247	24.9	0	0
12	Nghệ thuật (Mĩ thuật)	992	597	60.2	395	39.8	0	0
13	Tin học và Công nghệ (CN)	606	585	96.5	21	3.5	0	0

2. Năng lực

Số HS/ %	Năng lực chung														
	Tự chủ, tự học			Giao tiếp, hợp tác			GQVĐ, sáng tạo			Ngôn ngữ			Tính toán		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
992	781	208	3	794	194	4	704	285	3	809	180	3	772	217	3
%	78.7	21.0	0.3	80.0	19.6	0.4	71.0	28.7	0.3	81.6	18.1	0.3	77.8	21.9	0.3

Tổng số HS	Năng lực đặc thù														
	Khoa học			Công nghệ			Tin học			Thẩm mỹ			Thể chất		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
992	762	228	2	494	109	3	481	125	0	760	230	2	792	199	1
%	76.8	23.0	0.2	81.5	18.0	0.5	79.4	20.6	0.0	76.6	23.2	0.2	79.8	20.1	0.1

3. Phẩm chất

Tổng số HS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
992	887	105	0	880	112	0	733	258	1	828	164	0	787	204	1
%	89.4	10.6	0.0	88.7	11.3	0.0	73.9	26.0	0.1	83.5	16.5	0.0	79.3	20.6	0.1